

Bản án số: 114/2020/HS-ST
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thân;
2. Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc P (tên gọi khác Đ), sinh ngày 09 tháng 9 năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Tổ 15, khu phố H, phường T, thị xã O, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc P; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 252/2009/HSST ngày 11/11/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên bản án sơ thẩm số 85/2009/HSST ngày 02/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại các điểm a, d, e khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

- Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2015/HSST ngày 22/12/2015 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tiền sự: Không có; nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2007/HSST ngày 06/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 09 tháng tù về

tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Ngày 29/6/2006, Phó trưởng Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 168/QĐ-XPVPHC đối với Nguyễn Quốc P số tiền 100.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác; bị cáo đã thi hành quyết định ngày 04/7/2006;

- Tháng 04/2015, Công an xã T, huyện O (nay là phường T, thị xã O), tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quốc P số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 29/7/2020, Phó trưởng Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 209/QĐ-XPVPHC đối với Nguyễn Quốc P số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/7/2020 đến ngày 06/8/2020 chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Tân P, sinh năm 1996, nơi cư trú: Ấp X, xã A, huyện U, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/7/2020, Nguyễn Quốc P đi bộ trên Quốc lộ 22B theo hướng từ xã Tân Lập đến thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu vực ấp T, xã Y, huyện B, tỉnh Tây Ninh, P phát hiện phía trước nhà ông Hà Văn N, sinh năm 1960 có 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số 59Y2-798.33 của anh Lê Tân P đang dựng phía trước nhà, trên xe có cắm chìa khóa xe. Nguyễn Quốc P sau khi quan sát xung quanh không có người quản lý nên đã lén lút di chuyển chiếc xe ra ngoài sau đó điều khiển xe đến khu vực xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh để cất giấu trong bụi cây. Đến ngày 28/7/2020, P gỡ biển số xe bỏ trong cốp rồi điều khiển xe đi tiêu thụ. Khi đến khu vực ấp H, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc P đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển số 59Y2-798.33, số khung C6H0FY169483, số máy 5C6H169491 có giá trị là 12.600.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 110/CT-VKSTB ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Quốc P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên vẫn giữ nguyên

quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn kim loại dài 05 cm, đầu dẹp nhọn, đầu hình lục giác; hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen nhưng giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Tấn P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Nguyễn Quốc P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, bị hại anh Lê Tấn P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị cáo P nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên; Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/7/2020, tại nhà ông Hà Văn N, địa chỉ: Ấp T, xã Y, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Quốc P thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Lê Tấn P 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số 59Y2-798.33 trị giá 12.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc P đã tái phạm, chưa được xóa án tích bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 110/CT-VKSTB ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Quốc P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nhưng vì mục đích thu lợi bất hợp pháp, muốn có tiền sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” đã áp dụng là tình tiết định khung hình phạt nên Hội đồng xét xử không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, 01 lần bị Tòa án kết án về tội xâm phạm sở hữu, 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Hình phạt áp dụng:

[7.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7.2] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng tài chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Tấn P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số 59Y2-798.33, số khung C6H0FY169483, số máy 5C6H169491 và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số 59Y2-798.33, số khung C6H0FY169483, số máy 5C6H169491, đây là tài sản của anh Lê Tấn P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ-ĐCSHS ngày 03/10/2020 trả cho người quản lý hợp pháp anh Lê Tấn P là có căn cứ.

- 01 (một) đoạn kim loại dài 05 cm, đầu dẹp nhọn, đầu hình lục giác là công

cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả cho bị cáo nhưng giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2020).

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 28/7/2020.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn kim loại dài 05 cm, đầu dẹp nhọn, đầu hình lục giác.

- Tạm giữ của bị cáo P: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2020).

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TA tỉnh Tây Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Hải